TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM THÀNH PHỐ HÀ NỘI ---------- Số: **46**/2019/QĐST-HNGĐ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 55/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Vũ Đức T, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú: số 79 HG, phường HG, quận HK, thành phố HN;

Chị Phạm Phi Hằng Y, sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: số 79 HG, phường HG, quận HK, HN;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Vũ Đức T và chị Phạm Phi Hằng Y kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội năm 2013 (Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 02 ngày 10/4/2013) đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 05 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc anh chị tự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng

nuôi con chung, về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức T và chị Phạm Phi Hằng Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị Y có 02 con chung là Vũ Đức M - sinh ngày 18/5/2012 và Vũ Đức Tr - sinh ngày 13/12/2015. Sau khi ly hôn chị Y trực tiếp nuôi cả hai con; việc cấp dưỡng tiền nuôi con do hai anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh T và chị Y tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về nợ chung: Anh T và chị Y đều trình bày không có khoản nợ chung.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Vũ Đức T tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số AA/2016/0002880 ngày 04/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Gai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hiền